

UDORN, căn cứ không quân của Quân đội Hoàng gia Thái Lan tại tỉnh Udon Thani, được Mỹ sử dụng trong chiến tranh xâm lược Việt Nam.

Căn cứ U nằm ở đông bắc Thái Lan, cách thủ đô Bangkok 450 km về phía đông bắc, trên độ cao 136 m so với mực nước biển. U được xây dựng năm 1955 với 1 đường băng chính dài 3.048 m, rộng 38 m. Từ giữa thập niên 50 của thế kỷ XX, theo thỏa thuận giữa Mỹ và Thái Lan, U được Mỹ sử dụng như một cơ sở thuộc Cơ quan dân dụng hàng không Mỹ (Civil Air Transport). Cơ sở này do Cục tình báo Trung ương Mỹ (CIA) điều hành, có nhiệm vụ yểm trợ và cung cấp hàng hóa thiết yếu cho Quân đội Hoàng gia Lào và một số nơi ở Đông Dương. Năm 1961, khi cuộc khủng hoảng tại Lào ngày càng phức tạp, được sự chấp thuận của chính phủ Thái Lan, Mỹ triển khai một số máy bay trực thăng thuộc lực lượng lính thủy đánh bộ Mỹ tới U. Sau thất bại của Quân đội Hoàng gia Lào trong trận Nậm Thà (5.1962), Mỹ nhanh chóng triển khai một số phi đội A-4 Skyhawk, một số phân đội của các phi đội 1, 4 và 12 tới U.

Trong chiến tranh xâm lược Việt Nam, U được Mỹ sử dụng làm căn cứ xuất phát tiến hành các cuộc không kích phá hoại miền Bắc. Tháng 10.1964, phi đội không quân chiến thuật đầu tiên 333 của Mỹ được triển khai tới U. Tiếp đó, trong các năm từ 1965 đến 1973, Mỹ liên tiếp triển khai tới U các đơn vị máy bay chiến đấu và trinh sát đường không, trong đó có: Phi đoàn trinh sát chiến thuật 432 (tới U ngày 18.9.1966), Phi đội trinh sát chiến thuật 20 và Phi đoàn trinh sát đường không 11 (tới U ngày 25.10.1966). Nhiệm vụ chính của lực lượng này là tiến hành các chuyến bay thám không và trinh sát vũ trang ở khu vực Trung Lào và Bắc Vĩ tuyến 17. Cùng với lực lượng trên, từ giữa năm 1966, Mỹ còn triển khai tới U các đơn vị không quân chiến thuật và đơn vị tác chiến đặc biệt, trong đó có Phi đội không quân chiến thuật 435, 13 và Phi đội tác chiến đặc biệt 4, 7. Nhiệm vụ của lực lượng này là tiến hành trinh sát, phát hiện các cơ sở quân sự, trận địa phòng không, hệ thống cầu, cảng ở miền Bắc Việt Nam; sử dụng máy bay tiêm kích, cường kích tiêu diệt các mục tiêu phát hiện được, đồng thời hỗ trợ các lực lượng khác đánh phá. Xác định được mức độ nguy hiểm của U đối với cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam, lực lượng đặc công và tình báo Việt Nam đã tổ chức nhiều trận tập kích, đột kích, điển hình như trận tập kích tháng 5.1968, phá hủy 4 máy bay F-5, tiêu diệt 24 quân Mỹ.

Sau thất bại trong chiến tranh phá hoại miền Bắc Việt Nam lần thứ I, năm 1972, chính quyền Mỹ quyết định triển khai chiến dịch Linebacker I và Linebacker II nhằm cắt đứt nguồn viện trợ quốc tế cho Việt Nam và sự chi viện từ miền Bắc vào miền Nam. Mỹ tăng cường tới U 6 phi đội không quân tiêm kích F-4 gồm: 532, 58, 308, 414, 421 và 555. Các phi đội này thực hiện hàng trăm phi vụ đánh phá trên địa bàn các tỉnh Yên Bái, Hòa Bình, Bắc Giang, Hải Phòng, Hà Nội; bị lực lượng phòng không ba thứ quân Bắc Việt Nam bắn rơi hàng chục chiếc. Tháng 4.1975, trước nguy cơ sụp đổ của Chính quyền Phnôm Pênh và Chính quyền Sài Gòn, tại U, Mỹ lập cầu không vận, di tản nhiều sĩ quan, cố vấn Mỹ ra khỏi Campuchia và miền Nam Việt Nam. Tháng 1.1976, Mỹ chính thức trao trả U cho Thái Lan. Hiện nay, U là căn cứ của Bộ tư lệnh Không đoàn 23 Quân đội Hoàng gia Thái Lan. (711 chữ)

LÊ VĂN CỬ

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Hùng Phi - TS. Buasi Chalonsúc, *Lịch sử Lào hiện đại*, Tập II, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006, tr. 108-112.
2. Tổng cục II - Bộ Quốc phòng, Viện 70, *Nghiên cứu cơ bản về Vương quốc Thái Lan*, Hà Nội, 2012, tr. 181.
3. Báo Quân đội nhân dân, *Trận đánh huyền thoại của Tình báo Quân đội nhân dân Việt Nam trên đất Thái Lan*, Hà Nội, 2014.
4. Báo Công an nhân dân, *Những trận đánh xuất quỷ nhập thần ngay tại căn cứ B52 của không quân Mỹ*, Hà Nội, 2015.
5. http://en.wikipedia.org/wiki/Udorn_Royal_Thai_Ari_Force_Base
6. http://vi.wikipedia.org/wiki/Sân_bay_quốc_tế_Udon_Thani